

TAND HUYỆN ĐỊNH HÓA
TỈNH THÁI NGUYÊN

Số: 02/2019/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Định Hoá, ngày 25 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2018/TLST-DS ngày 21 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim Ph, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Phố ĐK, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Bùi Doãn S, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Xóm HH, xã TH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Số nhà 69, phố TK, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ:

- Chị Nguyễn Thị Kim Ph và chị Nguyễn Thị H thống nhất xác định tổng số tiền chị Nguyễn Thị H nợ chị Nguyễn Thị Kim Ph là 80.000.000^d (tám mươi triệu đồng). Tính đến ngày 15/3/2019 chị Nguyễn Thị H đã trả cho chị Nguyễn Thị Kim Ph

là 20.000.000^d (Hai mươi triệu đồng), số tiền còn nợ là 60.000.000^d (Sáu mươi hai triệu đồng).

- Chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả nợ chị Nguyễn Thị Kim Ph toàn bộ số tiền gốc còn nợ là 60.000.000^d (Sáu mươi triệu đồng).

Chị Nguyễn Thị Kim Ph tự nguyện không yêu cầu chị Nguyễn Thị H trả lãi với số tiền nợ gốc nêu trên.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ 1.500.000^d (Một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Hoàn trả chị Nguyễn Thị Kim Ph số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.000.000^d (Hai triệu đồng) theo biên lai thu số 0008783 ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên (PKTNV);
- VKSND huyện Định Hoá (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hóa;
- Các đương sự (2 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thiện Hoàng